

Số /BC-STNMT

Bình Dương, ngày tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO THAM LUẬN

Nguồn vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh có thể cung cấp cho các dự án trọng điểm quốc gia đi qua tỉnh Bình Dương.

Vật liệu san lấp cung cấp cho các công trình xây dựng chủ yếu là Cát san lấp và Đất san lấp. Vật liệu san lấp là khoáng sản nhưng quy định để khai thác sử dụng chưa rõ ràng dẫn đến tình trạng thiếu nguồn khoáng sản này phục vụ cho các công trình xây dựng làm ảnh hưởng nhiều đến tiến độ thi công các công trình. Trên địa bàn tỉnh Bình Dương có một số công trình trọng điểm Quốc gia đi qua, trong đó có công trình đường Vành đai 3.

- Nhằm chủ động chuẩn bị tốt các nguồn vật liệu xây dựng nói chung và vật liệu san lấp nói riêng, ngay từ khi khảo sát thiết kế, tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với thành phố Hồ Chí Minh cùng các Ban xây dựng và Sở TNMT thành phố xác định rõ từng loại khoáng sản, khối lượng khoáng sản sử dụng cho công trình đường Vành đai 3 như: Đất san lấp: 1.678.282,83m³; Cát san lấp: 7.233.663,19m³; Đá xây dựng: 4.404.322,15m³; Cát xây dựng: 1.497.056,72m³ từ đó phân bổ cho các tỉnh chuẩn bị. Do cát san lấp tỉnh Bình Dương không có nên đã đề nghị các tỉnh thành bạn hỗ trợ, còn các khoáng sản khác tỉnh Bình Dương có nên sẽ chịu trách nhiệm cung cấp cho những tỉnh khó khăn về nguồn. Sau khi bàn bạc, thống nhất, tỉnh Bình Dương chịu trách nhiệm cung ứng các loại khoáng sản như sau: Đất san lấp: 1,175 triệu m³ (70%); Đá xây dựng: 1,76 triệu m³ (40%); Cát xây dựng: 500.000 m³ (30%).

- Trên cơ sở khối lượng từng loại khoáng sản được phân bổ, tỉnh đã mời các Doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đến làm việc và để các Doanh nghiệp tự đăng ký cung ứng khối lượng khoáng sản theo công suất được cấp phép và khả năng sản xuất của Doanh nghiệp. Kết quả có 06 Doanh nghiệp khai thác cát đăng ký cung ứng 540.000m³; 07 Doanh nghiệp khai thác đá đăng ký cung ứng 1.830.000m³ đá và 1.400.000m³ đất san lấp lấy từ tầng phủ các mỏ đá;

- Trên cơ sở các Doanh nghiệp đăng ký, tỉnh đã mời các Ban quản lý xây dựng và đơn vị tư vấn khảo sát thiết kế đi khảo sát vị trí, lấy mẫu từng mỏ, từng loại khoáng sản để xác định chất lượng khoáng sản qua đó chốt sử dụng khoáng sản tại những mỏ nào để định hướng cho các nhà thầu xây dựng khi triển khai thi công.

Quá trình chuẩn bị nguồn VLXL được triển khai căn bản ngay từ đầu nên đã tạo ra một số thuận lợi đó là:

- Có thời gian cho các Doanh nghiệp hoạt động khoáng sản chuẩn bị nguồn khoáng sản để cung ứng cho công trình

- Có thời gian tìm nguồn khoáng sản thay thế khác nếu nguồn khoáng sản đã lựa chọn có trục trặc do yếu tố khách quan

- Đảm bảo nguồn cung luôn sẵn sàng để cung ứng cho công trình

- Đảm bảo giá VLXD không biến đổi nhiều do ảnh hưởng từ thị trường.

Tuy nhiên, quá trình chuẩn bị cũng gặp không ít khó khăn như: trước hết là sự phản ứng từ các Doanh nghiệp hoạt động khoáng sản. Phần lớn Doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh là những Doanh nghiệp nhỏ nên khi bỏ chi phí để sản xuất mà không được bán ra thị trường nên rất khó khăn về vốn; mặt khác còn có sự hoài nghi các đơn vị trúng thầu thi công có mua nguồn VLXD do Doanh nghiệp đã sản xuất không và nhiều khó khăn khác nữa.

Với quyết tâm cao từ sự lãnh đạo của Tỉnh ủy đến quản lý điều hành của UBND các cấp cùng sự nỗ lực hết mình của cán bộ ngành TNMT tỉnh việc chuẩn bị các nguồn VLXD nói chung và VLSDL nói riêng trên địa bàn tỉnh đã và đang đáp ứng nhu cầu xây dựng của các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

** Kiến nghị:*

- Trong quá trình phát triển đất nước, vật liệu xây dựng nói chung, vật liệu san lấp nói riêng là những khoáng sản thiết yếu phục vụ xây dựng đất nước. Vì vậy kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quá trình xây dựng Luật Địa chất khoáng sản cần nghiên cứu thật kỹ thực tế để tham mưu ban hành chính sách ngày càng gắn liền với thực tế hơn.

- Vật liệu xây dựng, vật liệu san lấp không chỉ có nhu cầu cho các công trình trọng điểm mà còn cho rất nhiều công trình khác nữa. Vì vậy, trong thời gian chờ xây dựng Luật mới kiến nghị Bộ tham mưu Chính phủ trình Quốc Hội cho cơ chế đặc thù với các công trình nói chung, không chỉ dùng cho công trình trọng điểm.

Trên đây là nội dung bài tham luận của Sở TNMT tỉnh Bình Dương tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2024 của Ngành TN&MT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, TNNKS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Thúy